LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: BÙI THỊ HẠNH LÂM Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1980

Nơi sinh: Thái Nguyên

Quê quán: Phù Đổng – Gia Lâm – Hà Nội

Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyen

Chức vụ: Trưởng Bộ môn

Học vị: Tiến sĩ năm: 2011 Chuyên ngành: Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Toán

Chức danh khoa học: Công nhận năm:

Môn học giảng dạy:

CT Đại học: Dạy học Đại số 1, Dạy học Đại số 2, Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Toán, Thực hành sư phạm 1, Thực hành sư phạm 2, Bất đẳng thức, Giáo dục STEM trong môn Toán

CT Thạc sĩ: Phát triển tư duy cho học sinh trong dạy học môn Toán, Phát triển năng lực giáo dục STEM cho giáo viên Toán ở trường phổ thông, Đánh giá trong giáo dục Toán học.

CT Tiến sĩ: Đánh giá trong giáo dục Toán học, Phát triển năng lực cho học sinh trong dạy học môn Toán, Tổ chức hoạt động nhận thức cho học sinh trong dạy học môn Toán.

Lĩnh vực nghiên cứu: Khoa học Giáo dục, Phương pháp dạy học môn Toán.

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Điện thoại: 0917371386 CQ: 02083.702.838

Email: lambth@tnue.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Đại học

- Cử nhân sư phạm Toán năm 2002, tại Trường Đại học Sư phạm – ĐHTN.
- Cử nhân Tiếng Anh năm 2012, tại Khoa Ngoại Ngữ - ĐHTN

Sau đại học

Thạc sĩ: Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Toán năm 2005, tại Trường Đại học Sư phạm - ĐHTN

Tiến sĩ: Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Toán năm 2011, tại Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ **Bài báo đăng Tạp chí quốc tế**

[1]. Bui Thi Hanh Lam, Nguyen Danh Nam (2021), Application level of STEM education in teaching school mathematics in Vietnam, Journal of Physics: Conference Series 1835 (2021) 012021, Scopus.

[2]. Nguyen Danh Nam, Bui Thi Hanh Lam, Der Flut begegnen MINT building in vietnamsichen Schulen – eine Inspiration, Mathematik Lehren 237, 2023.

[3]. Nguyen Danh Nam, Bui Thi Hanh Lam, Review of Higher Education Policies during Pandemic Covid-19: A Vietnamese Perspective, Journal and Educators, Teachers and Trainer, Vol .14(04). 138-149, ISSN: 1989-9572, DOI: 10.47750/jett.2023.14.04.013.

❖ **Bài báo đăng Hội nghị quốc tế**

[1]. Bui Thi Hanh Lam (2017), Real-life contexts in Mathematics teaching at high school, International Conference "Teachers and Educational administrators' compentence in the context of globalisation", November 28-29, Thai Nguyen University of Education, Viet Nam.

[2]. Bui Thi Hanh Lam, Nguyen Danh Nam (2019), Application level of STEM education in teaching school Mathematics in Vietnam, International Conference "I'm STEM", September, Thai Nguyen University of Education, Viet Nam.

[3]. Nguyen Danh Nam, Bui Thi Hanh Lam, Enhancing STEM teaching competency for mathematics teachers in Vietnam, AIP Conference Proceedings 2685, 050007 (2023).

Bài báo đăng Tạp chí trong nước

[1]. Bùi Thị Hạnh Lâm, (2006), "Tæ chøc c¸c ho¹t ®éng nhËn thøc cho häc sinh trong d¹y häc c¸c kh¸i niÖm to¸n häc ë tr-êng trung häc phæ th«ng", Tạp chí Giáo dục, sè 134, tr 38 - 39, ISSN 2354 0753.

[2]. Bùi Thị Hạnh Lâm, (2008), "§«i nÐt vÒ tù ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp cña häc sinh", Tạp chí Giáo dục, sè 193, tr 23 - 25.

[3]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2008), "Quan niÖm vÒ tù ®¸nh gi¸ trong d¹y häc", Tạp chí Giáo dục, sè 196, tr 21 - 24.

[4]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2009), "VÒ kÜ n¨ng tù ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp cña häc sinh ë tr-êng phæ th«ng", Tạp chí Giáo dục, sè 209, tr 27-28,38.

[5]. Hå ThÞ Mai Ph-¬ng, Bùi Thị Hạnh Lâm (2009), "Quy tr×nh x©y dùng ®Ò kiÓm tra ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp cña häc sinh", T¹p chÝ Khoa häc vµ C«ng nghÖ, §¹i häc Th¸i Nguyªn, TËp 051, Sè 3, tr119 - 123.

[6]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2010), "VÊn ®Ò tù ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp th«ng qua ý kiÕn cña gi¸o viªn, häc sinh vµ phô huynh häc sinh", Tạp chí Giáo dục, sè 230, tr 50 -53.

[7]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2010), "Giúp häc sinh trung häc phæ th«ng rÌn luyÖn kÜ n¨ng tù ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp m«n To¸n trong tiÕn tr×nh bµi häc", Tạp chí Giáo dục, sè 245, tr 46 -49.

[8]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2010), "Mét sè biÖn ph¸p s- ph¹m rÌn luyÖn kÜ n¨ng tù ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp m«n To¸n", T¹p chÝ Khoa häc Gi¸o dôc, sè 60, tr 40 - 46.

[9]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2011), "Giúp học sinh tự đánh giá kết quả học tập môn Toán thông qua các câu hỏi", Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt 9/2011, tr85-86,96.

[10]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Hoàng Thị Tú (2015), Rèn luyện tư duy sáng tạo cho học sinh THPT thông qua việc sáng tạo bất đẳng thức, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên.

[11]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2017), Rèn luyện kĩ năng vận dụng Toán học thông qua dạy học hình học lớp 9, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt tháng 6/2017.

[12]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Nguyễn Thị Chung (2018), Quan niệm về các thành tố của năng lực sử dụng ngôn ngữ toán học của sinh viên sư phạm toán, Tạp chí Giáo dục, số 427, tr33-35, tr43.

[13]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Nông Thị Cúc (2019), Thiết kế và khai thác một số tình huống thực tiễn phát triển năng lực ứng dụng Toán học vào thực tiễn cho học sinh THPT theo phương pháp mô hình hóa, Tạp chí Giáo chức Việt Nam, số 142.

[14]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Phạm Thị Thu Hằng, Đoàn Ánh Dương, Lã Thị Thu Sen (2019), Rèn luyện kĩ năng vận dụng Toán học cho học sinh lớp 12 thông qua dạy học chủ đề lũy thừa, mũ, logarit, Tạp chí Khoa học Công nghệ Thái Nguyên, T198, S05.

[15]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Lê Minh Sơn (2020), Một số biện pháp dạy học phân hóa trong dạy học môn Toán ở trường THCS, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt kì 1 tháng 5, trang 105-110.

[16]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Nguyễn Danh Nam, Giải pháp phát triển giáo dục STEM ở trường phổ thông Việt Nam, TNU Journal of Science and Technology 227(09): 551 - 558, 2022.

[17]. Lê Văn Lực, Bùi Thị Hạnh Lâm, Nguyễn Danh Nam, Khai thác tình

huống tích hợp giáo dục tài chính trong dạy học môn toán ở trường trung học phổ thông, TNU Journal of Science and Technology 228(04): 155 - 164, 2023.

[18]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Cao Thị Hà (2022), Những khó khăn và thách thức đối với giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, Tạp chí Giáo dục, 22 (số đặc biệt tháng 12), 28-31, ISSN: 2354-0753.

[19]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Douangalom Phounakhoum (2023), Dạy học "Ứng dụng đạo hàm" gắn với bối cảnh thực ở trường trung học phổ thông nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào, Tạp chí Giáo dục, tập 23 (số đặc biệt tháng 11/2023),p26-30, ISSN 2354-0753, 11/2023.

[20]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Phạm Đức Quang, Đỗ Thanh Phúc, Cai Việt Long (2024), Tiếp cận C-P-A trong dạy học Toán, TNU Journal of Science and Technology, 229(04),p 372 - 381, DOI: https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8830, 4/2024.

[21]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Lương Thị Thắm (2024), Thiết kế tình huống, bài tập về thống kê và xác suất để phát triển năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn cho học sinh, Journal of Education Management, 2024, Vol. 16, No. 5, pp. 137-141 http://jem.naem.edu.vn.

[22]. Douangalom Phounakhoum, Bùi Thị Hạnh Lâm (2025), Tổng quan nghiên cứu về dạy học toán gắn với bối cảnh thực, TNU Journal of Science and Technology, 230(04), pp. 3 – 12, DOI: https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10908

❖ **Bài báo đăng Hội nghị trong nước**

[1]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2009), "Mét sè vÊn ®Ò vÒ tù ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp m«n To¸n cña häc sinh THPT", Kû yÕu héi th¶o "§æi míi kiÓm tra ®¸nh gi¸ kÕt qu¶ häc tËp cña häc sinh", Tr-êng §¹i häc S- ph¹m Hµ néi – ViÖn nghi²n cøu s- ph¹m, Hµ néi, tr 114 - 121.

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

❖ **Cấp Nhà nước**

[1]. Tên đề tài, mã số, năm nghiệm thu, xếp loại

[2]. …

❖ **Cấp Bộ/Tỉnh**

Mã số: B2009 - 04 – 16

Tên đề tài: Kĩ năng tự đánh giá kết quả học tập môn Toán của học sinh THPT

Năm nghiệm thu: 2011

Xếp loại: tốt.

❖ **Cấp Đại học/cơ sở**

1. Tên đề tài: Ứng dụng CNTT trong giảng dạy môn "Chuyên đề Toán sơ cấp (Bất đẳng thức)".
   Nghiệm thu năm 2013.
   Xếp loại: Tốt
2. Mã số: CS.E.2021.13

   Tên đề tài: Nghiên cứu xây dựng bài giảng điện tử học phần Lý luận dạy học môn Toán

   Nghiệm thu năm 2022

   Xếp loại: Tốt

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1]. 1. Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Danh Nam, Bùi Thị Hạnh Lâm, Phan Thị Phương Thảo (2014), Giáo trình Nghiệp vụ sư phạm môn Toán, NXBGD.

[2]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2014), Đề cương bài giảng "Chuyên đề Toán sơ cấp (Bất đẳng thức)", NXB ĐHTN.

[3]. Cao Thị Hà, Trần Việt Cường, Bùi Thị Hạnh Lâm (2021), *Giáo trình Hình học phẳng*, NXB Công thương.

[4]. TS. Bùi Thị Hạnh Lâm (Chủ biên), Ths Hoàng Thị Tú, Ths Phạm Thị Hoài Thu (2022), Giáo trình Hình thành biểu tượng Toán học cho trẻ mầm non, NXB Đại học Thái Nguyên

[5]. Bùi Thị Hạnh Lâm, Trần Việt Cường, Nguyễn Danh Nam (2023), Dạy học hình học, NXB Đại học Thái Nguyên.

[6]. Bùi Thị Hạnh Lâm (2023), Giáo dục STEM trong môn Toán, NXB Đại học Thái Nguyên.

[7]. Nam Danh Nguyen, Lam Thi Hanh Bui (The corresponding author's e-mail: Lam Thi Hanh Bui), Interdisciplinary Approach to Fostering Change in Schools (Chapter 3. Preparing Knowledge and Skills for Pedagogical Students to Teach Interdisciplinary Subjects: A Case Study of Vietnam), IGI Global Scientific Pulishing, pp. 47-70, DOI: 10.4018/979-8-3693-4119-3, 3: 9798369341193|ISBN13 Softcover: 979836934986

.

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm	Năm

				hướng dẫn	**bảo vệ**
1					
2					

VII. KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng, Quyết định khen thưởng số, Cấp khen thưởng

2. ...

Thái Nguyên, ngày tháng năm

Xác nhận của cơ quan công tác **Người khai**